

Phụ lục II
ĐƠN GIÁ BỒI THƯỜNG ĐỐI VỚI CÂY HÀNG NĂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

STT	Loại cây	Giá bồi thường		
		Loại A	Loại B	Loại C
1	Thom, Khóm	20	16	13
2	Các loại Khoai, Bắp, Đậu phộng, Ớt, Chè xanh, Sâm dây, Nghệ, Rừng, Ngải bún, củ huyền, nghệ đen.	10	8	5
3	Mía	8	6	4
4	Rau muống, Bông sen, Bông súng, Dưa Lưới, Dưa gang, Dưa Hấu, Rau màu các loại, Sả, Nha Đam, cà pháo	12	10	6
5	Thuốc lá, Cây thuốc nam, Lá dứa, dây Trầu,	4	3	2
6	Lúa	5	4	3
7	Hoa các loại trồng thành vườn	5	3	2